

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HSST
Ngày: 16/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Ánh Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Quan Lộc**
2. Ông **Nguyễn Hoàng Đức**

Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Chí Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T (Xusi), sinh năm 1994; Tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú hiện nay: Ấp Long Th, xã Long Thành Tr, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn A, sinh năm: 1954 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1959 (Chết). Tiền án: Ngày 14.5.2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành xử phạt 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2019, tạm giam ngày 01/7/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Trần Tuấn V, sinh năm 1992; Trú tại: ấp Long Th, xã Long Thành Tr, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Tấn T và bị hại Trần Tuấn V là hàng xóm và là bạn với nhau.

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 6 năm 2019 bị cáo đi bộ quanh khu vực nhà của bị cáo để tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến nhà của anh V thấy nhà không khóa cổng, không khóa cửa nhà, nên bị cáo lén lút đi vào nhà anh V, đến phòng khách thấy có 02 chiếc xe mô tô, trong đó có xe Exciter, biển số 70G1-132.53 màu đỏ đen của anh V có sẵn chìa khóa công tắc trên xe, nên bị cáo đẩy xe ra ngoài đường, điều khiển chạy xe qua biên giới Campuchia tìm người bán xe nhưng không ai mua nên bị cáo chạy về nhà cất giấu thì bị anh Trần Minh Th cũng là hàng xóm của bị hại và bị cáo phát hiện và báo cho anh V biết. Anh V đến nhà bị cáo thấy xe và hỏi bị cáo, bị cáo cho anh V đem xe về. Anh V báo công an và bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Quá trình điều tra, bị cáo Tài đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 83/KLĐG-TTHS ngày 01/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Thành, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển số 70G1-132.53 màu đỏ đen, đã qua sử dụng có giá 17.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS.HT, ngày 03/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm tù đến 02 năm tù giam; bị hại đã nhận lại tài sản; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, nhân chứng khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác

định: Bị cáo Tài vì muốn có tiền tiêu xài nên đã đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm. Vào khoản 22 giờ 30 phút, ngày 21/6/2019 bị cáo đi ngang nhà anh V thấy nhà anh vẫn mở cửa cổng và cửa nhà nên bị cáo vào nhà lấy trộm xe Exciter, biển số 70G1-132.53 màu đỏ đen của anh V có sẵn chìa khóa công tắc trên xe, trị giá 17.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo Tài về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm. Mặc khác bị cáo có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích lẽ ra khi mãn hạn tù về địa phương phải sửa chữa bản thân để trở thành người tốt nhưng ngược lại bị cáo tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo tái phạm được quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên ghi nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T (Xusi) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T (Xusi) **01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự;

Ghi nhận anh Trần Tuấn V đã nhận lại tài sản xong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn T (Xusi) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS h.Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ;
- UBND xã Long Thành Trung, HT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Dương Thị Ánh Nhung